

Số: 172/KH-BTV

Phong Thỏ, ngày 10 tháng 05 năm 2024

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chiến lược truyền thông về bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số năm 2024 (Dự án 8)**

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (gọi tắt là Chương trình MTQG DTTS & MN);

Căn cứ Hướng dẫn số 04/HD-ĐCT ngày 28/7/2022 của Đoàn Chủ tịch về Hướng dẫn triển khai Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” trong Chương trình MTQG DTTS & MN giai đoạn I và Hướng dẫn số 24/HĐ-ĐCT ngày 6/11/2023 hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Hướng dẫn số 04/HD-ĐCT;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 244/QĐ-ĐCT ngày 08/8/2023 của Đoàn Chủ tịch TW Hội LHPN Việt Nam về ban hành chiến lược truyền thông về bình đẳng giới, và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với Phụ nữ và trẻ em vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 141/KH-BTV, ngày 28/11/2023 của Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh Lai Châu về thực hiện Chiến lược truyền thông về bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số giai đoạn 2023-2025.

Căn cứ Kế hoạch số 150a/KH-BTV, ngày 05/12/2023 của BTV Hội LHPN huyện về Thực hiện Chiến lược truyền thông về bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số giai đoạn 2023-2025.

Căn cứ Kế hoạch số 170/KH-BTV ngày 01/4/2024 của UBND huyện Phong Thỏ về triển khai thực hiện Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” năm 2024.

Ban Thường vụ Hội LHPN huyện ban hành kế hoạch thực hiện Chiến lược



truyền thông về bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số năm 2024 như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao nhận thức về BĐG cho người dân, cơ quan, tổ chức có liên quan; tăng cường trách nhiệm lồng ghép giới của các cơ quan, ban, ngành khi thực hiện các dự án và tiêu dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN; từng bước xoá bỏ các định kiến giới, khuôn mẫu giới trong thực hiện hoạt động kinh tế, vai trò chăm sóc và ra quyết định trong gia đình người DTTS; thúc đẩy phụ nữ DTTS tham gia các vị trí lãnh đạo; từng bước xoá bỏ các phong tục tập quán có hại cho phụ nữ trẻ em tại vùng DTTS và MN.

- Khơi dậy tinh thần tự lực, tự khẳng định mình, chủ động vươn lên làm chủ cuộc sống của phụ nữ dân tộc thiểu số.

- Hội LHPN các cấp cần xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, trong đó xác định vấn đề trọng tâm là đẩy mạnh truyền thông trong năm một cách phù hợp, hiệu quả.

## II. ĐỐI TƯỢNG TRUYỀN THÔNG

Chiến lược truyền thông hướng tới 02 nhóm đối tượng chính:

1. Nhóm đối tượng trực tiếp là người DTTS, bao gồm cả nam và nữ, trẻ em tại các địa bàn can thiệp của Dự án 8.

2. Các nhà lãnh đạo và cán bộ chủ chốt của các cơ quan, ban ngành các cấp trong hệ thống chính trị tham gia thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN; trưởng thôn, bản, người có uy tín trong cộng đồng.

## III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG CHỦ YẾU

**1. Nội dung 1: Xoá bỏ định kiến giới, khuôn mẫu giới và sự phân biệt đối xử về giới; tăng cường trách nhiệm của cộng đồng, các ngành, các cấp thúc đẩy bình đẳng giới tại vùng đồng bào DTTS&MN**

**1.1. Tập trung truyền thông xoá bỏ một số định kiến, khuôn mẫu giới phổ biến; tăng cường sự tham gia của nam giới cùng thực hiện và chia sẻ vai trò chăm sóc, vai trò kinh tế và cùng ra quyết định trong gia đình với phụ nữ, bao gồm:**

**Trong gia đình:**

- Tuyên truyền để nam giới, phụ nữ và các thành viên khác cùng chia sẻ việc nhà. Thay đổi quan niệm cho rằng, việc nhà và vai trò chăm sóc là trách nhiệm của riêng phụ nữ. Chia sẻ việc nhà là trách nhiệm chung của các thành viên trong gia đình để không tạo ra gánh nặng và áp lực cho riêng ai. Đảm bảo các thành viên gia



đình, đặc biệt là phụ nữ đều có thời gian, cơ hội được học tập, nâng cao trình độ, nhận thức, tiếp cận các cơ hội nghề nghiệp, được nghỉ ngơi, chăm sóc sức khỏe, cải thiện chất lượng cuộc sống của bản thân và cả gia đình.

- *Tuyên truyền để phụ nữ và nam giới cùng tham gia vào các hoạt động phát triển kinh tế, tạo ra thu nhập cho gia đình.* Thay đổi quan niệm cho rằng, nam giới phải đóng vai trò trụ cột kinh tế, tạo ra áp lực cho nam giới và lãng phí nguồn lực phát triển kinh tế từ phụ nữ. Tuyên truyền, khuyến khích để phụ nữ tích cực, chủ động, tự tin tham gia vào các mô hình sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã và các hoạt động sản xuất, kinh doanh khác nhằm phát huy vai trò kinh tế của phụ nữ trong gia đình, tạo mối quan hệ bình đẳng hơn giữa phụ nữ và nam giới trong các hoạt động tạo thu nhập.

- *Tuyên truyền nâng cao tiếng nói, vị thế của phụ nữ trong các quyết định của gia đình.* Thay đổi quan niệm cho rằng, nam giới là trụ cột, là người có tiếng nói quyết định trong gia đình, cần nhấn mạnh, phụ nữ và nam giới có vị trí ngang bằng nhau, đều có trách nhiệm đóng góp xây dựng gia đình như nhau và đều tác động, ảnh hưởng lớn đến sự phát triển toàn diện của con cái và các thành viên khác. Do đó, cùng ra quyết định đối với các vấn đề của gia đình chính là phát huy sự chung sức, đồng lòng, sức mạnh của các thành viên để xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững.

### ***Trong cộng đồng:***

- *Tuyên truyền nâng cao nhận thức và sự ghi nhận của cộng đồng về khả năng, sự đóng góp quan trọng của phụ nữ vào các hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội.* Thay đổi quan niệm cho rằng, phụ nữ chỉ làm tốt vai trò nội trợ, chăm sóc gia đình và không làm chủ kinh tế. Tuyên truyền, khuyến khích để phụ nữ tích cực khởi nghiệp, tham gia vào các mô hình sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã và các hoạt động sản xuất kinh doanh khác tạo ra thu nhập cho gia đình, đóng góp thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tạo mối quan hệ bình đẳng hơn giữa phụ nữ và nam giới trong lĩnh vực kinh tế. Tuyên truyền về những tấm gương phụ nữ làm kinh tế giỏi trong đồng bào DTTS để lan toả, truyền cảm hứng cho phụ nữ và dần thay đổi quan niệm của cộng đồng về khả năng, sự đóng góp của phụ nữ vào các hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội.

- *Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và sự ủng hộ của cộng đồng đối với sự tham gia của phụ nữ vào các quyết định và các vị trí lãnh đạo.* Thay đổi quan niệm cho rằng, lãnh đạo là vai trò của nam giới. Khuyến khích để phụ nữ tích cực học tập, trau dồi kiến thức, kỹ năng, tự tin đóng góp tiếng nói, quan điểm của mình vào các vấn đề của cộng đồng, xã hội. Lan toả tinh thần phụ nữ ủng hộ phụ nữ tham gia các vị trí lãnh đạo trong hệ thống chính trị. Tuyên truyền về gương phụ nữ DTTS



tiêu biểu, phụ nữ làm lãnh đạo, phụ nữ có ảnh hưởng nhằm truyền cảm hứng cho những phụ nữ khác, đồng thời giúp xã hội có cái nhìn đúng đắn, ghi nhận và ủng hộ nhiều hơn khi phụ nữ tham gia chính trị và các vị trí lãnh đạo.

**1.2. Nâng cao nhận thức và tăng cường trách nhiệm của các ngành, các cấp thực hiện lồng ghép giới và giám sát thực hiện bình đẳng giới trong chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng DTTS và MN cụ thể:**

- Nhiệm vụ lồng ghép vấn đề BĐG trong xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (2015).

- Chức năng giám sát và phản biện chính sách về BĐG của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Thực hiện các giải pháp thúc đẩy BĐG trong thiết kế và triển khai thực hiện các hoạt động, các nội dung trong các dự án và tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG.

- Huy động và thu hút sự tham gia của đồng bào DTTS trong thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề giới và các vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng DTTS.

**2. Nội dung 2: Tập trung truyền thông nâng cao nhận thức và vận động giải quyết một số vấn đề cấp thiết có tác động đến sự phát triển của phụ nữ, trẻ em DTTS bao gồm:**

**2.1. Vấn đề việc làm và tiếp cận với tín dụng để phát triển sinh kế của phụ nữ DTTS, trong đó chú trọng truyền thông:**

- Vai trò quan trọng của phụ nữ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tiêu thụ các sản phẩm truyền thông ở vùng đồng bào DTTS&MN;

- Việc làm và sinh kế thúc đẩy nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ bao gồm: Nâng cao kiến thức và kỹ năng phát triển các mô hình kinh tế, gắn với chuỗi giá trị sản phẩm; Nâng cao sự tự tin cho phụ nữ DTTS để có thể đưa ra các quyết định về phát triển kinh tế trong gia đình và tham gia vào quá trình ra các quyết định có liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội ngoài cộng đồng; Các giải pháp nhằm tạo môi trường thuận lợi cho phụ nữ như xoá bỏ định kiến, xây dựng quan hệ hợp tác và tôn trọng giữa nam và nữ.

- Vai trò của chính quyền, các ngành, các cấp trong hỗ trợ, tạo điều kiện giải quyết việc làm, cung cấp dịch vụ tín dụng hỗ trợ phụ nữ cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống của phụ nữ, trẻ em DTTS; các chủ trương, chính sách phù hợp để thu hút sự tham gia của phụ nữ DTTS trong các mô hình phát triển kinh tế.



## **2.2. Vấn đề giáo dục, đào tạo, trong đó chú trọng truyền thông:**

- Lợi ích của việc biết đọc, biết viết nhằm tăng tỉ lệ biết đọc, biết viết ở phụ nữ người DTTS, đặc biệt là những phụ nữ trung tuổi (bởi đây là rào cản đối với phụ nữ khi tiếp cận với thông tin, kiến thức, tham gia vào các khoá đào tạo nghề, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư được tổ chức thường xuyên ở địa phương); truyền thông về những điển hình phụ nữ DTTS thành đạt trong các lĩnh vực, gương vượt khó học giỏi trong vùng DTTS nhằm tăng tỉ lệ phụ nữ, trẻ em gái hiếu học lên các bậc học cao...

- Tăng cường vốn tiếng Việt bằng các hình thức khác nhau cho trẻ em DTTS (đây là yếu tố gây cản trở việc huy động trẻ đến trường và ảnh hưởng đến chất lượng học tập của trẻ).

- Truyền thông về quyền và nghĩa vụ học tập của trẻ em, quyền và trách nhiệm của gia đình trong tạo điều kiện, thúc đẩy trẻ em học tập thường xuyên, đặc biệt là học lên các bậc học cao.

- Vai trò, trách nhiệm của chính quyền và ngành giáo dục và đào tạo các cấp trong nâng cao chất lượng giáo dục ở vùng DTTS&MN...

## **2.3. Tiếp cận y tế và chăm sóc sức khỏe, chú trọng một số nội dung chủ yếu:**

- Tuyên truyền cung cấp thông tin về chính sách đặc thù hỗ trợ chăm sóc sức khỏe người dân, đặc biệt cho bà mẹ, trẻ em vùng đồng bào DTTS&MN; kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe và làm mẹ an toàn.

- Tuyên truyền, vận động phụ nữ DTTS đi khám thai, sinh đẻ tại cơ sở y tế và tiếp cận tư vấn chăm sóc sức khỏe trước, trong và sau khi sinh con.

- Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em trong 1.000 ngày đầu đời.

## **2.4. Tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, chú trọng truyền thông một số nội dung sau đây:**

- Thông tin về chính sách, luật dân số và các chính sách hỗ trợ, nâng cao chất lượng dân số vùng DTTS&MN (đặc biệt quy định liên quan đến tảo hôn, hôn nhân cận huyết).

- Tác động và hệ lụy từ tảo hôn và hôn nhân cận huyết đến sức khỏe và đời sống của người dân.

- Trách nhiệm của mỗi người dân và trách nhiệm của chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể liên quan tại các cấp trong việc giải quyết vấn đề này.



**2.5. *Bạo lực gia đình đối với phụ nữ dân tộc thiểu số, chú trọng một số nội dung truyền thông:***

- Thực trạng bạo lực gia đình; những hình thức bạo lực và tác hại của bạo lực gia đình ảnh hưởng đến sức khoẻ và cuộc sống của phụ nữ, trẻ em.

- Những quy định của Luật phòng, chống bạo lực gia đình và thông tin kiến thức phòng ngừa, ứng phó với bạo lực gia đình; kiến thức, kỹ năng xây dựng cuộc sống gia đình bình đẳng, tiến bộ hạnh phúc.

- Vai trò, trách nhiệm của thành viên trong gia đình và chính quyền, các ngành liên quan tại các cấp trong phòng, chống bạo lực gia đình.

**2.6. *Thúc đẩy chia sẻ gánh nặng công việc chăm sóc không được trả công trong hộ gia đình và cộng đồng DTTS, trong đó:***

- Chú trọng nâng cao nhận thức về vai trò giới, nhận diện định kiến giới, khuôn mẫu giới, những bất bình đẳng trong gia đình về công việc chăm sóc không được trả công.

- Vai trò, trách nhiệm của nam giới và các thành viên trong gia đình trong thực hiện việc công việc không được trả công trong gia đình.

- Vai trò và sự đóng góp của phụ nữ từ những việc gia đình không được trả công.

**2.7. *Thúc đẩy phụ nữ DTTS tham gia vào hệ thống chính trị, chú trọng truyền thông:***

- Vai trò và đóng góp của phụ nữ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; xoá bỏ định kiến về khả năng tham gia các hoạt động chính trị của phụ nữ DTTS; nhận diện các rào cản khó khăn và thách thức đang cản trở phụ nữ DTTS tham gia các vị trí lãnh đạo hiện nay.

- Vai trò trách nhiệm của các ngành, các cấp trong tạo điều kiện cho phụ nữ nói chung, phụ nữ DTTS nói riêng được học tập nâng cao trình độ, được quy hoạch, bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan trong hệ thống chính trị các cấp.

- Thúc đẩy phụ nữ DTTS tự tin, vươn lên thông qua các hoạt động nâng cao nhận thức mọi mặt mọi mặt, kiến thức pháp luật và đời sống, kỹ năng cần thiết trong công việc và trong cuộc sống.

- Tập trung truyền thông tăng tỷ lệ cán bộ công chức (CBCC) là nữ DTTS trong cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính và các tổ chức chính trị xã hội.



### III. MỘT SỐ THÔNG ĐIỆP TRUYỀN THÔNG

#### 1. *“Bình đẳng giới trong các hoạt động phát triển kinh tế - Nâng hoá nhẹ”*

Thông điệp truyền thông này hướng tới thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi của người được truyền thông theo hướng nam và nữ cùng tham gia các hoạt động phát triển kinh tế. Đặc biệt, thông điệp này nhấn mạnh: việc chia sẻ trách nhiệm sẽ làm giảm gánh nặng cho cả hai giới.

2. *“Nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ DTTS - vì một cộng đồng phát triển bền vững”* nhằm hướng đến thay đổi nhận thức về ý nghĩa của việc nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ DTTS.

3. *“Nam nữ bình đẳng - thước đo của xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”* Thông điệp hướng tới nâng cao nhận thức về sự tham gia của phụ nữ DTTS trong lĩnh vực chính trị và đảm bảo đạt tỉ lệ thích đáng của phụ nữ DTTS tham gia nam giữ các vị trí lãnh đạo chủ chốt.

4. *“Phụ nữ DTTS tự tin làm chủ cuộc sống”* Thông điệp này khơi dậy sức mạnh nội sinh, ý chí vươn lên của phụ nữ DTTS, khích lệ chị em tích cực học tập, nâng cao kiến thức, khả năng làm chủ cuộc sống của chính mình, không phụ thuộc vào hoàn cảnh xã hội và những tác động tiêu cực của định kiến giới còn hoài nghi về vai trò, năng lực của phụ nữ.

5. *“Việc nhỏ, việc to - cùng lo, cùng quyết”* nhằm giúp người được truyền thông hiểu rõ lợi ích của việc cùng ra quyết định và tác động tiêu cực nếu nam và nữ không được tham gia bình đẳng vào quá trình ra quyết định. Từ đó thay đổi hành vi thực hành theo hướng nam, nữ người DTTS cùng thảo luận và cùng đưa ra các quyết định trong gia đình và cộng đồng theo nguyên tắc tôn trọng và lắng nghe ý kiến của nhau.

6. *“Chia sẻ việc nhà - Gia đình hạnh phúc”* Đây sẽ là thông điệp xuyên suốt và đảm bảo người được truyền thông nhận ra các quan điểm sai lầm cho rằng: “việc nhà và vai trò chăm sóc là việc của phụ nữ”, đồng thời giúp người được truyền thông hiểu rõ lợi ích tốt đẹp khi có sự chia sẻ bình đẳng giữa nam và nữ trong thực hiện các công việc chăm sóc và nội trợ trong gia đình.

### IV. KÊNH TRUYỀN THÔNG

#### 1. Truyền thông trực tiếp

Đối với vùng đồng bào DTTS & MN, truyền thông trực tiếp vẫn là phương thức truyền thông mang lại hiệu quả và cần được quan tâm phát huy. Hội LHPN và các bên liên quan tại các địa phương, đặc biệt cấp cơ sở cần chú trọng đầu tư, nâng cao chất lượng các hoạt động truyền thông trực tiếp. Cụ thể:



### **1.1. Thông qua tổ truyền thông cộng đồng**

Tổ truyền thông cộng đồng được thành lập và duy trì tại các thôn, bản dự án. Các thành viên của tổ được tập huấn kiến thức và kỹ năng truyền thông về BĐG, kỹ năng phân tích giới và nhận diện vấn đề cần thiết đối với phụ nữ và trẻ em ở vùng DTTS. Sau đó các thành viên tổ truyền thông cộng đồng thực hiện các hoạt động truyền thông tại cộng đồng. Các buổi truyền thông sẽ được thực hiện theo quy mô khác nhau, tùy thuộc vào nguồn lực, ví dụ các buổi truyền thông nhóm nhỏ các sự kiện truyền thông nhóm lớn nhân dịp các sự kiện văn hoá, chính trị, xã hội quan trọng tại địa phương.

### **1.2. Lồng ghép trong các cuộc họp tại thôn bản**

Các nội dung truyền thông BĐG và vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em được lồng ghép vào các cuộc họp định kỳ của các tổ chức chính trị - xã hội như: Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội Nông dân, Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh. Các buổi truyền thông này được thực hiện theo nguyên tắc kết hợp các nguồn lực và lồng ghép các nội dung cho phù hợp với điều kiện thực tế ở từng địa phương.

### **1.3. Tổ chức các lớp tập huấn/hội thảo**

Các lớp tập huấn kiến thức và kỹ năng về BĐG và các vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em ở vùng DTTS được thiết kế theo hình thức tập huấn cho cán bộ nguồn (tập huấn TOT) giúp họ có được kiến thức và kỹ năng truyền thông và sau đó huy động những cán bộ nguồn được đào tạo thực hiện các hoạt động truyền thông lại cho người khác trong cộng đồng. Quy mô và đối tượng tham gia các lớp tập huấn phụ thuộc vào điều kiện thực tế ở từng địa phương.

### **1.4. Tổ chức các cuộc thi/hội thi**

Truyền thông về BĐG và các vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em DTTS được thực hiện thông qua các cuộc thi hoặc hội thi tìm hiểu kiến thức nhằm thu hút sự tham gia đông đảo của nam, nữ người DTTS. Thông qua các sự kiện này, truyền tải kiến thức, thay đổi thái độ và hành vi của người DTTS về BĐG. Các sự kiện cuộc thi, hội thi có thể được triển khai riêng biệt hoặc lồng ghép với các sự kiện văn hoá, chính trị và xã hội quan trọng tại địa phương.

## **2. Truyền thông gián tiếp**

### **2.1. Các kênh truyền thông đại chúng**

Kênh truyền thông đại chúng được ưu tiên sử dụng ở vùng đồng bào DTTS đó là thông qua truyền hình, loa phát thanh ở xã, phường... Các nội dung và thông điệp truyền thông về BĐG và các vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em sẽ được thiết



kế dưới dạng phóng sự, các tin bài để tiếp cận đến các đối tượng thông qua truyền hình. Đặc biệt, xây dựng các chuyên mục về chủ đề BĐG với các kênh truyền hình, phát thanh có đông đảo người DTTS theo dõi; tăng cường phối hợp đưa các nội dung tuyên truyền, bài viết, bài nghiên cứu chuyên sâu về BĐG trên các phương tiện truyền thông (báo, tạp chí giấy, báo điện tử, cổng thông tin điện tử...) của các cơ quan, ban, ngành nhằm gia tăng độ bao phủ của các nội dung về BĐG trên các phương tiện truyền thông, lan toả đến nhiều đối tượng hơn trong xã hội.

## **2.2. Sử dụng kênh truyền thông số**

Kênh này sẽ tận dụng thế mạnh của công nghệ số và sự phổ cập Internet hiện nay để lan toả các nội dung và thông điệp về BĐG tới nhóm đối tượng đích, đặc biệt là người DTTS thông qua nền tảng Internet và mạng xã hội như Facebook, nhóm thanh niên Tiktok, Zalo và Youtube...

Các sản phẩm truyền thông sử dụng qua kênh này là những phim ngắn, tiểu phẩm hoặc hình ảnh mang thông điệp về BĐG và xoá bỏ các định kiến về giới trong vai trò chăm sóc, làm việc nhà, vai trò kinh tế, ra quyết định quan trọng trong gia đình, tham gia các hoạt động phát triển kinh tế xã hội và chính trị tại địa phương.

## **2.3. Sử dụng các ấn phẩm truyền thông**

Các nội dung truyền thông về BĐG và các vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em được truyền tải thông qua một số ấn phẩm truyền thông, bao gồm: các vật phẩm mang thông điệp truyền thông; Tờ rơi, tờ gấp các tài liệu in; Pano, áp phích, băng rôn, áo, mũ, túi... Các sản phẩm truyền thông được số hoá dưới dạng clip và phiên dịch phù hợp với ngôn ngữ của đồng bào (đối với những DTTS có tiếng nói, chữ viết...).

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Từ nguồn kinh phí thực hiện Dự án 8 được UBND huyện giao.
- Nội dung tổ chức các hoạt động thực hiện theo Thông tư 55/2022/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hội LHPN huyện**

- Xây dựng kế hoạch, triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn Hội LHPN cơ sở triển khai thực hiện.
- Căn cứ các vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ, trẻ em vùng DTTS và miền núi ở địa phương để lựa chọn nội dung, phương pháp và thông điệp thực hiện truyền



thông hiệu quả.

- Tích cực, chủ động thực hiện vai trò tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương cùng cấp chỉ đạo các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các hoạt động truyền thông về BĐG theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; chủ động tham mưu huy động và phân bổ ngân sách trung ương và địa phương dành cho việc thực hiện Chiến lược truyền thông.

## **2. Đề nghị Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông huyện**

Căn cứ các vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ, trẻ em vùng DTTS và miền núi ở địa phương để lựa chọn nội dung, phương pháp và thông điệp thực hiện truyền thông hiệu quả. Thực hiện các chiến dịch truyền thông xóa bỏ định kiến và khuôn mẫu giới, xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em; tăng cường truyền thông xóa bỏ định kiến giới, khuôn mẫu giới trên các kênh truyền thông đại chúng.

## **2. Đề nghị UBND các xã thực hiện Dự án 8**

- Quan tâm, chỉ đạo trong việc thực hiện Chiến lược truyền thông về bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số.

- Chỉ đạo việc thực hiện lồng ghép giới trong Chương trình MTQG DTTS & MN tại địa phương.

## **3. Hội LHPN các xã vùng dự án**

Xây dựng kế hoạch thực hiện triển khai thực hiện Chiến lược truyền thông về bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số tại địa phương; lựa chọn nội dung, phương pháp và thông điệp để thực hiện truyền thông hiệu quả.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chiến lược truyền thông về bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số năm 2024 của Hội LHPN huyện Phong Thổ. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị báo cáo về Hội LHPN huyện để hỗ trợ, hướng dẫn./.

### **Nơi nhận:**

- Hội LHPN tỉnh;
- UBND huyện;
- Phòng Dân tộc, Phòng TC-KH huyện; TT Văn hóa TT&TT huyện;
- UBND các xã, thị trấn trong vùng DA;
- Hội LHPN các xã trong vùng DA;
- Lưu HPN huyện

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Thị Hồng**